

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN PHONG
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2023/HSST
Ngày: 04/01/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG, TỈNH BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Xuân Hà.

Các Hội thẩm dân nhân:

1. Ông Nguyễn Thế Long.

2. Bà Lê Thị Thơm.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Quân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Phong.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong tham gia phiên tòa: Ông Dương Minh Quang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 04/01/2023, tại trụ sở TAND huyện Yên Phong. Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 166/2022/TLST-HS ngày 07/12/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 174/2022/QĐ-TA ngày 21/12/2022 đối với bị cáo:

Phạm V N, sinh năm 1977.

HKTT: Thôn C T, xã Y T, huyện Y P, tỉnh Bắc N; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 02/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Phạm V M, sinh năm 1939; con bà Mẫn T B, sinh năm 1940 (đã chết); Gia đình bị cáo có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Vợ là Nguyễn T T, sinh năm 1976; con: có 03 con, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2003.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 11/11/2022 đến nay, hiện đang tại ngoại ở địa phương (có mặt).

Bị hại: Anh Phạm V N, sinh năm 1997; Trú tại: Thôn C T, xã Y T, huyện Y P, tỉnh Bắc Ninh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông Phạm Văn M – sinh năm 1939 có con trai là Phạm V N - sinh năm 1977 và cháu trai là anh Phạm V N – sinh năm 1997 cùng trú tại Thôn C T, xã Y T, huyện Y P, tỉnh Bắc N. Trong cuộc sống hàng ngày giữa N và ông M, anh N có xảy ra mâu thuẫn. Khoảng 21 giờ ngày 22/9/2022, sau khi uống rượu trong thôn về, N ngồi ở cửa nhà mình thì thấy trong nhà ông M có ông M, N, Dương Thị Dung - sinh năm 1997 (vợ anh N) và Phạm Thị Bắc - sinh năm 1974 (chị gái Nam), trú tại thôn Vọng Đông, xã Yên Trung, huyện Yên Phong đang ngồi chơi uống nước, nói chuyện. Nghĩ là mọi người đang nói xấu mình nên N đi sang nhà ông M chửi bới. Tại đây, N xảy ra cãi cọ, xô xát với chị Bắc, anh N và ông M. Quá trình xô xát, N bị chị Bắc dùng dép đánh vào mặt và người, bị N dùng tay phải đâm 01 cái vào mặt ngã ra đất. Do bức tức nên N chạy về nhà lấy 01 con dao (loại dao dứa) có kích thước dài 47 cm, chuôi dao làm bằng gỗ có kích thước 11,2 cm; phần lưỡi dao làm bằng kim loại có kích thước 35,8 cm rồi chạy sang nhà ông M. Dùng dao chém 01 phát trúng cẳng tay phải của anh N, khiến tay anh N rách da chảy máu. Ngươi dao lên định chém tiếp thì chị Bắc, anh N cùng giằng dao trên tay Nam. Sau khi chị Bắc giằng được con dao thì cùng ông M và anh N chạy sang nhà hàng xóm là ông Mẫn Văn Bản – sinh năm 1947. Do có nhiều người can ngăn nên N đi về nhà, anh N được mọi người đưa đến Trung tâm y tế huyện Yên Phong để điều trị vết thương.

Cùng ngày 22/9/2022, anh N đã có đơn trình báo đến Công an huyện Yên Phong và đề nghị điều tra làm rõ vụ việc.

Vật chứng thu giữ: Ngày 22/9/2022, chị Nguyễn Thị Trang – sinh năm 1976 (vợ Nam) giao nộp 01 con dao (loại dao dứa) có kích thước dài 47 cm, chuôi dao làm bằng gỗ có kích thước 11,2 cm; phần lưỡi dao làm bằng kim loại có kích thước 35,8 cm.

Ngày 28/10/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong ra Quyết định trưng cầu giám định số 311 về việc giám định tỷ lệ phần trăm thương tích và cơ chế hình thành thương tích đối với anh N. Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 146/TgT ngày 03/11/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Bắc N kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định hiện tại:

- Thương tích 1/3 trên sau – ngoài cẳng tay phải, cách mõm khuỷu tay phải 5 cm, kích thước 6,5 x 0,5 cm, bờ sắc gọn, màu hồng nhạt, liền sẹo tốt. Còn 03 sẹo chân chỉ khâu, kích thước 01 cm. Vận động cẳng tay phải bình thường. Áp dụng chương 8 tỷ lệ % tổn thương cơ thể do tổn thương phần mềm. MỤC I.3 sẹo lớn = 3%.

- Thương tích mặt mu (mặt sau) tay trái, tương ứng liên đốt bàn - ngón 2 tay trái, sẹo nông mờ, kích thước 1,5 x 0,1 cm, bờ sắc gọn, màu hồng nhạt, liền sẹo tốt. Vận động bàn ngón 2 tốt. Áp dụng chương 8 tỷ lệ % tổn thương cơ thể do tổn thương phần mềm. Mục I.1. Sẹo nhỏ = 1 %.

- *Mặt mu (mặt sau) ngón 2 tay trái, thương tích tương ứng liên đốt II, III ngón 2 tay trái, lóc da hình chữ C, kích thước đường lóc da 2,5 x 0,1 cm, bờ gọn, màu hồng sẫm, liền sẹo tốt. Vận động 2 ngón tay trái tốt. Áp dụng chương 8 tỷ lệ % tổn thương cơ thể do tổn thương phần mềm. Mục I.1. Sẹo nhỏ = 1 %.*

2. *Căn cứ thông tư số 22/2019/TT-BYT ký ngày 28 tháng 08 năm 2019 quy định phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần.*

*Căn cứ phương pháp cộng tại thông tư 22/2019/TT-BYT tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: **4,93% (Bốn phẩy chín mươi ba phần trăm). Làm tròn 5% (Năm phần trăm).***

3. *Kết luận khác: Cơ chế là do tác động ngoại lực trực tiếp bởi vật sắc."*

Về bồi thường dân sự: Anh Phạm V N không yêu cầu Phạm V N bồi thường dân sự đối với thương tích do Ngây nên.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong, Phạm V N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Với hành vi trên tại bản Cáo trạng số 165/CT-VKS ngày 30/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong đã truy tố bị cáo: Phạm V N về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phạm V N khai nhận: Nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng, bị cáo có thực hiện những hành vi như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo N thừa nhận tối ngày 22/9/2022 đã dùng 01 con dao dứa có kích thước dài 47 cm chém 01 phát trúng vào cẳng tay phải cháu N gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 3% và cửa vào mặt, ngón 2 tay trái gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 2%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh N là 5%. Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị hại là anh Phạm V N trình bày: Nội dung sự việc như bản Cáo trạng là đúng. Bị cáo N là bố của anh, tối ngày 22/9/2022 bị cáo N01 con dao dứa có kích thước dài 47 cm chém 01 phát trúng vào cẳng tay phải cháu N gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 3% và cửa vào mặt, ngón 2 tay trái gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 2%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh N là 5%. Nay về trách nhiệm hình sự anh đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự, anh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì cho anh.

Đại diện VKSND huyện Yên Phong, tỉnh Bắc N thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố theo bản Cáo trạng số 165/CT-VKS ngày 30/11/2022. Sau khi đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm V N phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm V N từ 10 tháng tù đến 12 tháng tù

nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 20 tháng đến 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm V N về UBND Yên Trung, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc N để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

* *Về trách nhiệm dân sự:* Không xem xét giải quyết.

* *Về vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao (loại dao dứa) có kích thước dài 47cm, chuôi dao làm bằng gỗ kích thước 11,2cm; phần lưỡi dao làm bằng kim loại có kích thước 35,8cm.

Bị cáo N không tham gia tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo đề nghị xin được giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại là anh Phạm V N không tham gia tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Phong, tỉnh Bắc N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản nhận dạng, biên bản dẫn giải, tang vật thu hồi được và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ ngày 22/9/2022, tại nhà ông Phạm Văn M ở Thôn C T, xã Y T, huyện Y P, tỉnh Bắc N, do mâu thuẫn cá nhân, giữa Phạm V N cùng ông M, chị Phạm Thị Bắc và con trai Phạm V N xảy ra xô xát, cãi cọ. Ndùng 01 con dao dứa có kích thước dài 47 cm chém 01 phát trúng vào cẳng tay phải anh N gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 3% và cửa vào mặt mu, ngón 2 tay trái gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 2%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh N là 5%.

Do vậy hành vi của bị cáo N đã phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Bản Cáo trạng của VKSND huyện Yên Phong truy tố bị cáo N về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tuy bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây dư luận bất bình trong nhân dân. Do vậy cần phải xử nghiêm khắc đối với bị cáo, tưng xúng mới mức độ, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo mới có tác dụng giáo dục bị

cáo trở thành công dân tốt và có tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa vi phạm pháp luật và tội phạm trong xã hội.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa hôm nay bị hại là anh Phạm V N xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cần áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Từ những phân tích trên, căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, HĐXX xét thấy: Không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương cũng có thể giúp bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Phạm V N không yêu cầu gì nên không xem xét, giải quyết là phù hợp.

[5] Về vật chứng: Đối với 01 con dao (loại dao dứa) có kích thước dài 47cm, chuôi dao làm bằng gỗ kích thước 11,2cm; phần lưỡi dao làm bằng kim loại có kích thước 35,8cm là công cụ, phương tiện phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

- Liên quan trong vụ án có chị Phạm Thị Bắc có hành vi dùng dép đánh vào người, mặt Nam; anh Phạm V N có hành vi dùng tay đấm 01 cái vào mặt Nam. Quá trình điều tra, Nkhai bị thương tích ở vùng đuôi mắt bên phải. Tuy nhiên, đến nay Nkhông có đề nghị đối với thương tích này. Vì vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý và đã giáo dục, nhắc nhở đối với chị Bắc, anh N là phù hợp.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Phạm V N** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm V N 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 04/01/2023.

Giao bị cáo Phạm V N về UBND xã Y T, huyện Y P, tỉnh Bắc N để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Phạm V N muốn thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

* *Về trách nhiệm dân sự*: Không xem xét giải quyết.

* *Về vật chứng*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao (loại dao dứa) có kích thước dài 47cm, chuôi dao làm bằng gỗ kích thước 11,2cm; phần lưỡi dao làm bằng kim loại có kích thước 35,8cm.

* *Về án phí*: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm V N phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./..

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Yên Phong;
- Công an huyện Yên Phong;
- Chi cục THADS huyện Yên Phong;
- Bị cáo;
- Người TGTĐ khác;
- Lưu HS, VP;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Xuân Hà